TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2023/QĐST-HNGĐ	*Mang Thít, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 160/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Đào Trọng N**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Chị **Lương Thị Tiền P**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Đào Trọng N và bị đơn chị Lương Thị Tiền P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Đào Ngọc Kim G, sinh ngày 20/11/2013 cho nguyên đơn anh Đào Trọng N trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn anh Đào Trọng N không yêu cầu bị đơn chị Lương Thị Tiền P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao con chung Đào Ngọc Gia H, sinh ngày 25/3/2018 cho bị đơn chị Lương Thị Tiền P trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn chị Lương Thị Tiền P không yêu cầu nguyên đơn anh Đào Trọng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyên đơn anh Đào Trọng N và bị đơn chị Lương Thị Tiền P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Quyền và nghĩa vụ về tài sản, nợ: Nguyên đơn anh Đào Trọng N và bị đơn chị Lương Thị Tiền P không yêu cầu nên miễn xét.

3. Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ từ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, lai số N^0 0001057 ngày 20 tháng 6 năm 2023. Còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho nguyên đơn anh Đào Trọng N.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện ;*
- *UBND xã T;*
- *Chi cục THA.DS huyện MT;*
-*Phòng KTNV&THA TAT;*
-*Lưu HS.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Công Hảo